| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **43** /2025/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Huệ.**

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Nguyễn Lương Khoa**

Ông **Phạm Quang Nghĩa**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa***: Ông **Hoàng Anh Đức** - Kiểm sát viên

Ngày 31/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 607/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2024 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/02/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2025/QĐST -HPT ngày 05/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Châu Thanh P, sinh năm 1994

ĐKTT: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

ĐKTT: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

( *Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***** Theo đơn khởi kiện ngày 30/9/2024, trong quá trình làm việc nguyên đơn anh Châu Thanh P trình bày: Trên cơ sở tự nguyện, vào năm 2018, anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị không tin tưởng nhau, không tìm được tiếng nói chung, không ai chịu nhường nhịn ai nên từ đó vợ chồng hay cãi nhau. Anh chị không ở chung với nhau gần 2 năm nay. Nay anh thấy không còn tình cảm với chị H nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Châu Thanh B, sinh ngày 22/01/2021. Hiện nay cháu B đang ở cùng với anh. Sau khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình làm việc bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy không có lời trình bày.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định pháp luật về tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh P, anh P được ly hôn với chị H; Về con chung: giao con chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; chị H không cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Châu Thanh P có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị H và yêu cầu nuôi con chung. Do đó, quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ pháp luật này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Anh Châu Thanh P có đơn khởi kiện ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc A, do đó xác định anh P là nguyên đơn, chị H là bị đơn theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Anh Châu Thanh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị H đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt anh P, chị H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Anh Châu Thanh P và chị Nguyễn Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau năm 2018 tại Ủy ban nhân dân X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Do đó, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

*"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".*

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Anh P cho rằng, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi nhau. Anh chị đã không còn sống chung với nhau từ năm 2023 cho đến nay. Chị H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, chị H biết việc ly hôn nhưng vẫn vắng mặt không lý do, cho thấy chị H không có thiện chí trong việc hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Theo kết quả xác minh thì chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại địa phương, chị H và anh P không còn sống chung với nhau. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh P là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Từ khi anh P, chị H không sống chung với nhau cho đến nay thì anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc nuôi con chung của anh P là đảm bảo. Hơn nữa, chị H vắng mặt nên không có lời trình bày về yeeu cầu đối với con chung. Vì vậy, cần thiết giao con chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H vắng mặt nên không có lời trình bày, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Anh P trình bày không có, chị H không có lời khai, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về nợ chung: Anh P trình bày không có, chị H không có lời khai, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Anh Châu Thanh P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận .

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82,83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Châu Thanh P ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2.Về con chung: Giao cháu Châu Thanh B, sinh ngày 22/01/2021 cho anh Châu Thanh P tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh P không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết

4. Về án phí: Anh Châu Thanh P phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011429 ngày 01/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được khấu trừ thành tiền án phí.

Anh P, chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận**:*
*- TAND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND H.Xuân Lộc;*
*- CCTHADS H.Xuân Lộc;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã nơi kết hôn;*
*- Lưu án văn, hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huệ**